



AN PHU SHIPBUILDING

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÓNG TÀU AN PHÚ

TÀI LIỆU HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 06 năm 2024



CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÓNG TÀU AN PHÚ

(Dự kiến)



Thời gian: 09h00 – 11h30, thứ ba, ngày 18 tháng 06 năm 2024

Địa điểm: Công ty Cổ phần đóng tàu An Phú, Số 18 Đào Trí, Phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

TT	Thời gian	Nội dung
1.	9h00 – 9h10	Tiếp đón cổ đông và khách mời; Kiểm tra tư cách cổ đông
2.	9h10 – 9h20	Khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu
3.	9h20 – 9h30	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội
4.	9:30 – 9h40	Thông qua Chương trình, Quy chế và biểu quyết tại Đại hội
5.		Thông qua Đoàn chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu
6.		Thông qua Chương trình, Quy chế Đại hội
7.	9h40 – 10h00	Báo cáo Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh 2023 và kế hoạch kinh doanh 2024
8.		Báo cáo của HĐQT về hoạt động kinh doanh năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024
9.		Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của Công ty năm 2023
10.	10h00 – 10h20	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán
11.		Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty
12.		Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2023; trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2024 và các vấn đề khác
13.		Tờ trình bổ sung, miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 – 2024 và bầu thành viên HĐQT, thành viên BSK nhiệm kỳ 2024 - 2029
14.	10h20 – 10h30	Thông qua quy chế đề cử ứng cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2024-2029)
15.		Thông qua thể lệ bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ (2024-2029)

TT	Thời gian	Nội dung
16.		Thông qua danh sách ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 - 2029
17.	10h30 – 10h40	Đại hội thảo luận đóng góp ý kiến
18.	10h40 – 11h00	Đại hội biểu quyết thông qua các vấn đề được trình bày trước Đại hội
19.	11h00 – 11h10	Nghỉ giải lao
20.	11h10 – 11h20	Công bố kết quả biểu quyết và kết quả bầu cử của Đại hội
21.	11h20 – 11h30	Các thành viên HĐQT, BKS họp để bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và ra mắt đại hội
22.	11h30 – 11h40	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
23.		Bế mạc Đại hội

(*) Chương trình này có thể được điều chỉnh/thay đổi tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông chính thức ngày 18/06/2024.

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÓNG TÀU AN PHÚ

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú, việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty được tiến hành theo những quy định sau đây:

Điều 1. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông/đại diện được ủy quyền khi tham gia dự Đại hội.

- Cổ đông/đại diện cổ đông/người được ủy quyền (sau đây gọi là “cổ đông”) có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Cổ đông đến tham dự Đại hội phải xuất trình Thông báo mời họp, CMND/Hộ chiếu và Giấy ủy quyền (nếu có) để đăng ký tham dự với Ban tổ chức Đại hội.
- Khi tiến hành đăng ký dự họp, cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sẽ được nhận Tài liệu dự họp, Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, trên đó có ghi họ và tên của cổ đông, mã số cổ đông và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.
- Cổ đông đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết trước đó tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội và sự điều hành của Đoàn Chủ tọa Đại hội.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ Ban tổ chức Đại hội

- Ban tổ chức Đại hội do HĐQT Công ty quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm triệu tập, đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát thẻ biểu quyết cho những cổ đông có đủ tư cách tham dự Đại hội.
- Ban tổ chức tiếp nhận giấy tờ những người đến tham dự Đại hội xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông

tham dự Đại hội. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội, Ban tổ chức có quyền kiến nghị việc từ chối cho người đó tham dự và/hoặc cấp thẻ biểu quyết.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ xác định tỷ lệ số cổ phần biểu quyết tán thành/không tán thành/không có ý kiến đối với từng vấn đề thảo luận tại Đại hội.
3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu và tổ chức kiểm phiếu; lập Biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại Biên bản và toàn bộ Phiếu biểu quyết đó được niêm phong cho Ban tổ chức Đại hội.
4. Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, phải được Ban kiểm phiếu tiến hành một cách trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT. Chủ tọa có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông. Chủ tọa Đại hội có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Thư ký Đại hội do Chủ tọa đề cử. Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo yêu cầu của Chủ tọa, phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 5. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 lần thứ nhất được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
3. Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai

mạc Đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4. Đại hội sẽ được tiến hành theo thứ tự nội dung chương trình của Đại hội.
5. Việc thảo luận sẽ được thực hiện sau khi tất cả các báo cáo và tờ trình được đọc và báo cáo tại Đại hội.
6. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

Điều 6. Nguyên tắc thể lệ biểu quyết, bầu thành viên HĐQT, BKS

1. Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu Hội đồng quản trị, ban kiểm soát.
2. Thẻ biểu quyết được dùng để thông qua các nội dung biểu quyết trực tiếp như: thông qua Chương trình đại hội, Quy chế đại hội, Đoàn chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu, Biên bản Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội, các vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội (nếu có) và các vấn đề khác theo sự hướng dẫn của Chủ tọa. Cổ đông thực hiện việc biểu quyết tán thành/không tán thành/không có ý kiến bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết.
3. Phiếu biểu quyết được dùng để thông qua tất cả vấn đề (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết nêu trên) được nêu tại các báo cáo và tờ trình. Phiếu biểu quyết là phiếu do Công ty phát ra, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú. Cổ đông thực hiện biểu quyết bằng cách đánh dấu (X) vào ô tán thành/không tán thành/không có ý kiến tương ứng với từng nội dung biểu quyết. Cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết.
4. Phiếu bầu Hội đồng quản trị, ban kiểm soát được thực hiện theo quy định tại Thẻ lệ bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên.
5. Trường hợp cổ đông đã đăng ký tham dự Đại Hội nhưng vì lý do quan trọng không thể có mặt đến hết chương trình Đại Hội, cổ đông đó phải gửi lại Phiếu biểu quyết đã biểu quyết các vấn đề cần lấy ý kiến cho Ban tổ chức trước khi ra về. Nếu cổ đông nào không gửi lại Phiếu biểu quyết cho Ban tổ chức, Ban kiểm phiếu xem như cổ đông đó Tán thành đối với các vấn đề cần lấy ý kiến.
6. Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết không hợp lệ trong các trường hợp sau:
 - Không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty;
 - Tẩy, gạch, xóa, sửa chữa, ghi thêm nội dung khác không đúng yêu cầu;
 - Không còn nguyên vẹn các ô để điền hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho kiểm soát và kiểm phiếu;

- Phiếu biểu quyết không bỏ vào thùng phiếu đúng thời gian quy định;
- Phiếu biểu quyết không có chữ ký và họ tên của cổ đông;
- Phiếu biểu quyết để trống hoặc biểu quyết từ 02 ý kiến trở lên trong cùng một nội dung biểu quyết.

Điều 7. Nguyên tắc phát biểu tại Đại hội

1. Cổ đông muốn thảo luận và phát biểu về một yêu cầu nào đó tại Đại hội phải thực hiện theo nguyên tắc sau:
 - Chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.
 - Cổ đông nêu tên và mã số cổ đông trước khi phát biểu.
 - Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.
 - Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp theo thứ tự.
 - Trường hợp có những ý kiến khác nhau thì có thể tiến hành biểu quyết theo đa số.
2. Các đề xuất của cổ đông phải đảm bảo các điều kiện sau:
 - Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 02 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
 - Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
 - Nội dung đề xuất không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân, không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

Điều 8. Nguyên tắc xác định kết quả biểu quyết

1. Quyết định của Đại Hội được thông qua khi có số cổ đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận. Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; thay đổi ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh; thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; tổ chức lại, giải thể Công ty; sửa đổi và điều chỉnh điều lệ Công ty; sẽ được Đại hội đồng cổ đông thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 9. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung chính tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Biên bản của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Điều 10: Hiệu lực

Quy chế này có hiệu lực ngay khi được Đại hội cổ đông nhất trí thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHAN NGHĨA BÌNH

CTY CỔ PHẦN ĐÓNG TÀU AN PHÚ

Số 18 Đào Trí, P.Phú Thuận, Q.7,
TP.HCM

ĐT : 37 733 072 – Fax : 38 733 038

-----o0o-----

Số : 02/BC-AP-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

-----o0o-----

TP.HCM, ngày 29 tháng 05 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH
KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2023 – KẾ HOẠCH NĂM 2024 – KẾ
HOẠCH ĐẦU TƯ, MUA SẴM MÁY MÓC THIẾT BỊ VÀ DUY TU,
XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT NĂM 2024

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**1. Kết quả thực hiện năm 2023:**

Đơn vị tính: 1000VND

STT	CHỈ TIÊU	KH 2023		TH 2023		TH2023/ KH2023
		ST	%DT	ST	%DT	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	32.000.000	100	22.265.548	100	69,6
2	Giá vốn hàng bán	25.760.000	80,5	18.210.624	81,8	70,7
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.240.000	19,5	4.054.924	18,2	65,0
4	Doanh thu hoạt động tài chính	300	0,0	170	0,0	56,3
5	Chi phí tài chính	700.000	2,2	591.622	2,7	84,5
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.417.200	16,9	8.113.366	36,4	149,8
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	123.100	0,4	(4.649.894)	(20,9)	
8	Thu nhập khác	100.000	0,3	261.187	1,2	261,2
9	Chi phí khác	200.000	0,6	650.596	2,9	325,3
10	Lợi nhuận khác	(100.000)	(0,3)	(389.408)	(1,7)	389,4
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	23.100	0,1	(5.039.303)	(22,6)	
12	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	23.100	0,1	(5.039.303)	(22,6)	

Tình hình hoạt động kinh doanh năm 2023 doanh thu đạt 69,6% Nhưng kết quả kinh doanh không đạt so với kế hoạch đề ra là do có nhiều nguyên nhân ảnh hưởng:

1. Tiền thuê đất năm 2023 từ 2.419.200.000 tăng lên 3.931.200.000, tương đương tỉ lệ tăng 62,5%, chiếm 17,7% trên tổng doanh thu năm 2023 (đơn giá thuê đất tăng từ 48.384 đ/m²/năm lên 78.624 đ/m²/năm).

2. Khấu hao tài sản cố định năm 2023 là 2.295.842.095 đồng, trong khi thực tế các tài sản này đã hư hỏng và không còn sử dụng được. Điều này đồng nghĩa với việc Công ty đang gánh chịu chi phí khấu hao cho những tài sản không sinh ra lợi nhuận, dẫn đến lãng phí nguồn lực đáng kể.

			Thông qua thời gian, địa điểm cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 : lúc 8g Thứ sáu ngày 28/04/2023. Thông qua nội dung của cuộc họp Đại hội.	
3	Nghị quyết số 03/NQ.ĐHCĐ/2023	28/04/2023	Thông qua báo cáo BĐH năm 2022 và KH 2023 Thông qua báo cáo HĐQT năm 2022 và phương hướng năm 2023 Thông qua bổ sung ngành nghề giấy phép kinh doanh Thông qua báo cáo Ban kiểm soát năm 2022 Thông qua báo cáo kiểm toán năm 2022 - Cty kiểm toán AISC thực hiện Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận 2022 Thông qua chọn cty kiểm toán năm 2023 Thông qua bổ nhiệm TGD-Người đại diện pháp luật Thông qua bổ sung Thành viên HĐQT Thông qua đơn từ nhiệm thành viên HĐQT	Đã thực hiện xong
4	Quyết định số 03a/QĐ-ĐHCĐ	28/04/2023	Thông qua Đại hội đồng cổ đông về việc bổ sung thêm ngành nghề trên giấy phép kinh doanh, liên quan đến thay đổi Chương III Điều III khoản 1 của Điều lệ Công ty CP đóng tàu An Phú	Đã thực hiện xong
5	Nghị quyết số 04/NQ.HĐQT/2023	10/07/2023	Thông nhất việc bổ sung Thành viên HĐQT cụ thể: Bổ nhiệm ông Phạm Thành Nhơn là Thành viên HĐQT mới nhiệm kỳ 2019-2024	Đã thực hiện xong
6	Nghị quyết số 05/NQ.HĐQT/2023	11/07/2023	Thông nhất kết quả bầu Ông Phan Nghĩa Bình làm Chủ tịch HĐQT của Cty Cp đóng tàu An Phú thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2019-	Đã thực hiện xong

1. Tăng cường lãnh đạo, điều hành, đảm bảo hoạt động Công ty duy trì ổn định. Cấu trúc lại các lĩnh vực kinh doanh, điều chỉnh chiến lược kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế.

2. Xây dựng mô hình tổ chức linh hoạt, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty. Áp dụng các biện pháp tiết kiệm chi phí quản lý, tối ưu hóa chi phí vận hành, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực; Tăng cường quản lý chi phí sản xuất, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Tập trung đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu phát triển để tạo ra những sản phẩm đột phá, qua đó nâng cao vị thế của sản phẩm cao cấp trên thị trường.

4. Đa dạng hóa nguồn vốn để mở rộng sản xuất, nâng cao năng lực sản xuất và tăng cường sản xuất các sản phẩm đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

5. Tối ưu hóa hiệu quả logistics, tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng và phát triển dịch vụ hậu cần logistics hàng hải để nâng cao năng lực cạnh tranh.

6. Đầu tư phát triển nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ nhân lực chuyên nghiệp và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để tạo dựng nguồn nhân lực cạnh tranh.

7. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo quy chế hoạt động của người đại diện, giúp đảm bảo cho đơn vị được điều hành chặt chẽ, minh bạch, tuân thủ đúng quy định pháp luật, chỉ đạo của Tổng Công ty và phù hợp với mục tiêu, chiến lược chung của Tổng Công ty đã đề ra.

3. Kế hoạch kinh doanh năm 2024:

(Đvt: 1000 đồng)

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
1	Doanh thu	33.000.000	
2	Lợi nhuận trước thuế	65.500	
3	Lợi nhuận sau thuế	65.500	

3. Kế hoạch đầu tư năm 2024: (ĐVT: 1000 Đồng)

STT	TÊN DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH	CHI PHÍ DỰ TRÙ	GHI CHÚ
II	Duy tu, mua sắm máy móc thiết bị	2.770.000	
1	Mua sắm máy móc, thay thế trang thiết bị hư hỏng, duy tu cơ giới, máy phun bi	1.200.000	
2	Mua túi khí, thay thế túi khí bị hư hỏng	1.000.000	
3	Mua tời điện	250.000	
4	Mua cáp D34	120.000	
5	Mua xe nâng	200.000	

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐÓNG TÀU AN PHÚ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số : 01 /BC-HĐQT-2024

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 05 năm 2024

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đóng tàu An Phú gồm:

- Ông Phan Nghĩa Bình – Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn An Đạt – Thành viên HĐQT – Tổng Giám Đốc Công ty
- Ông Phạm Thành Nhơn – Thành viên HĐQT

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đóng tàu An Phú và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty trân trọng thông báo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả công tác quản trị của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 như sau:

PHẦN I: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

I. Kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2023

1. Kết quả kinh doanh của năm 2023

1.1. Chỉ tiêu doanh thu

Tổng doanh thu đạt: 22.526.905.208 đồng.

Trong đó:

- Doanh thu đóng mới là : 7.225.904.482 đồng.
chiếm tỉ trọng 32,1% trên tổng doanh thu
- Doanh thu sửa chữa là: 14.285.903.914 đồng.
chiếm tỉ trọng 63,4% trên tổng doanh thu
- Doanh thu khác là: 1.015.096.812 đồng.
chiếm tỉ trọng 4,5% trên tổng doanh thu

1.2. Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế:

- Lợi nhuận năm 2023: (5.039.302.606) đồng.

2. Tình hình đầu tư, duy tu sửa chữa 2023:

Duy tu cơ sở vật chất : kế hoạch 2 tỷ 770 triệu nhưng trong năm chưa thực hiện. Nguyên nhân do chưa có nguồn.

3. Phân phối lợi nhuận năm 2023:

HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế theo đúng nội dung tại điều 4 – Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty ngày 09/02/2015 sửa đổi ngày 28/06/2016, sửa đổi ngày 28/09/2021, sửa đổi ngày 28/04/2023. Chi tiết như sau:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế 2023		(5.039.302.606)
2	Chi phí thù lao HĐQT, BKS, Thư Ký		0
3	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển	10%	0
4	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	5%	0
5	Lợi nhuận chưa phân phối = (1)-(2)-(3)-(4)		(5.039.302.606)

Do kết quả kinh doanh năm 2023 không có lợi nhuận nên không trích lập các quỹ và không chia cổ tức.

4. Thực hiện việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2023

Chi phí thù lao HĐQT, BKS trong năm 2023 không chi trả.

5. Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Thực hiện việc ủy quyền của ĐHĐCĐ về việc giao HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán năm 2023, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

II. Các hoạt động khác của HĐQT trong năm 2023.

1. Nghị quyết trong năm 2023

Năm 2023 ban hành 08 nghị quyết, đã thực hiện hoàn thành 08 nghị quyết.

2. Thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật.

3. Thực hiện phối hợp tốt với Ban kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của Doanh nghiệp theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

PHẦN II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG VÀ KẾ HOẠCH 2024

I. Phương hướng hoạt động năm 2024

Từ năm 2023, dịch bệnh COVID 19 đã không còn là nỗi lo lắng, cuộc sống trở lại bình thường, nhưng do tình hình Đăng kiểm tại Tp.HCM diễn biến khá phức tạp, các chủ phương tiện đăng ký theo kế hoạch năm 2023 vào sửa chữa, thêm vào đó nhu cầu vận chuyển hàng hoá, liên tục giảm từ đầu năm đến nay, nên lượng phương tiện bị trì

hoãn, gia hạn thời gian kiểm tra, làm ảnh hưởng đến doanh thu năm 2023 không theo như kế hoạch đã đề ra. Tiếp cận nhiều dự án đóng mới, đang trong quá trình thiết kế đã thực hiện 6 tháng nhưng đến nay chưa tháo gỡ được nút thắt Đăng kiểm (hồ sơ ngoài Cục vẫn chưa duyệt) nên chưa thể triển khai. Từ đó, HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty trong năm 2024 như sau:

1. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông giao.
2. Tiếp tục tăng cường công tác nghiên cứu, tìm kiếm những sản phẩm chất lượng cao để từng bước thay đổi cơ cấu, tỷ lệ sản phẩm chất lượng cao ngày càng cao.
3. Tập trung nghiên cứu đề ra các biện pháp quản trị tốt, hiệu quả, minh bạch, tăng năng suất lao động để cạnh tranh.
4. Vận dụng nhiều biện pháp để tranh thủ nguồn vốn để phát triển sản xuất, giảm tỷ lệ gia công, tăng sản phẩm trọn gói.
5. Tối ưu hóa hiệu quả logistics, tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng và phát triển dịch vụ hậu cần logistics hàng hải để nâng cao năng lực cạnh tranh.
6. Tiếp tục mua sắm đầu tư một cách có hiệu quả nhất để giảm sức lao động, tăng chất lượng sản phẩm.
7. Tập trung đào tạo, tinh gọn bộ máy, phát triển nguồn nhân lực chất lượng ngày càng cao.
8. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ và quy chế hoạt động của Công ty và các quy chế khác.
9. Chỉ đạo Tổng giám đốc tập trung nguồn lực đẩy mạnh tiến độ thu hồi công nợ.
10. Tìm phương án tiếp cận với các cơ quan chức năng để được giải toả cưỡng chế hoá đơn.
11. Liên kết xây dựng trung tâm đăng kiểm thủy bộ.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Đơn vị tính: 1000đ

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	GHI CHÚ
1	Doanh thu	33.000.000	
2	Lợi nhuận trước thuế	65.500	
3	Lợi nhuận sau thuế	65.500	

III. Kế hoạch đầu tư năm 2024.

Dự kiến tổng giá trị đầu tư mua sắm trong năm 2024 là:

Đơn vị tính: 1000đ

STT	TÊN DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH	CHI PHÍ DỰ TRÙ	GHI CHÚ
	Duy tu, mua sắm máy móc thiết bị	2.770.000	
1	Mua sắm máy móc, thay thế trang thiết bị hư hỏng, duy tu cơ giới, máy phun bi	1.200.000	
2	Mua túi khí, thay thế túi khí bị hư hỏng	1.000.000	
3	Tời điện	250.000	
4	Cáp D34	120.000	
5	Xe nâng hàng	200.000	

Năm 2024 sẽ tập trung đầu tư hạng mục duy tu, mua sắm máy móc thiết bị chuyên môn phục vụ phục vụ sản xuất với chi phí là 2 tỷ 770 triệu đồng.

Các hạng mục khác khi cần thực hiện, Tổng giám đốc trình phương án khả thi, khi HĐQT phê duyệt lúc đó mới thực hiện.

HĐQT Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua chủ trương mức đầu tư của Công ty như trên và ủy quyền cho HĐQT xem xét duyệt chi tiết đầu tư theo thực tế khi Tổng Giám Đốc trình bày các phương án khả thi phù hợp cho từng hạng mục.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị tổng kết hoạt động năm 2023 và phương hướng hoạt động, kế hoạch năm 2024. Chúng tôi mong muốn Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp Hội đồng quản trị hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty cổ phần Đóng tàu An Phú. Trân trọng gửi tới toàn thể quý vị cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, thư ký HĐQT (01b)



**BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH & ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG
NĂM 2023**

Phần I. Tình hình thực hiện Nghị quyết Hội đồng quản trị

STT	Nội dung	2023	Ghi chú
1	Số nghị quyết ban hành trong kỳ	8	
2	Số nghị quyết thực hiện hoàn tất trong kỳ	8	
3	Số nghị quyết đang thực hiện	0	
4	Số nghị quyết chưa thực hiện	0	
5	Số nghị quyết huỷ	0	
6	Đánh giá việc ban hành và thực hiện các nghị quyết		
	A. Thực hiện Nghị quyết số 03/2023/QĐ-ĐHCD và quyết định số 03a/QĐ-ĐHCD ngày 28 tháng 04 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023:		
	1. Thực hiện Nghị quyết số 03/2023/QĐ-ĐHCD ngày 28 tháng 04 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023: 'Thông nhất thông qua Chương trình Đại hội, quy chế tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2023; báo cáo của Ban điều hành về kết quả kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2023; thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022, phương hướng kinh doanh và kế hoạch đầu tư mua sắm máy móc thiết bị, duy tu xây dựng cơ sở vật chất năm 2023; thông qua sửa đổi bổ sung khoản 1 điều 3 chương III điều lệ Công ty về bổ sung ngành nghề; thông qua báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động của công ty năm 2022; thông qua tờ trình báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022; thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận 2022; thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023; thông qua bổ nhiệm Tổng Giám đốc - Người đại diện pháp luật của công ty; thông qua bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024; thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Chung Hán Lương, Trần Út Ni, Huỳnh Hải Đăng.		
	2. Thực hiện Quyết định số 03a/QĐ-ĐHCD ngày 28 tháng 04 năm 2023 của Đại hội đồng cổ đông: Bổ sung chi tiết ngành nghề kinh doanh,		
	B. Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị:		
	Trong năm 2023, Hội đồng quản trị của công ty đã tổ chức các cuộc họp để đánh giá về tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, công tác chuẩn bị đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và một số công tác khác. Qua đó, đã ban hành các Nghị quyết:		
	1. Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ.HĐQT/2023 ngày 13 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua kết quả kinh doanh năm 2022, phương hướng 2023; thông qua đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT của ông Trần Út Ni. Đã thực hiện.		
	2. Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ.HĐQT/2023 ngày 24 tháng 03 năm 2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua ngày 03/04/2023 là ngày chốt danh sách hưởng quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023; thông qua thời gian, địa điểm và nội dung của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Đã thực hiện.		
	3. Thực hiện Nghị quyết số 04/NQ.HĐQT/2023 ngày 10 tháng 07 năm 2023 của Hội đồng quản trị về thống nhất việc bổ sung ông Phạm Thành Nhơn là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024. Đã thực hiện		
	4. Thực hiện Nghị quyết số 05/NQ.HĐQT/2023 ngày 11 tháng 07 năm 2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua đơn từ nhiệm của ông Vũ Huy Hoàng- Thành viên Hội đồng quản trị -Chủ tịch Hội đồng quản trị và thống nhất kết quả bầu cử ông Phan Nghĩa Bình làm chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024. Đã thực hiện		
	5. Thực hiện Nghị quyết số 06/NQ.HĐQT/2023 ngày 18 tháng 07 năm 2023 của Hội đồng quản trị về việc thống nhất cấp sử dụng hạn mức tín dụng tại ngân hàng ACB là 810.000.000 đồng để thực hiện bảo lãnh bảo hành với thời hạn 1 năm, tài sản thế chấp là sổ tiết kiệm cá nhân của Tổng Giám đốc công ty. Đã thực hiện		
	6. Thực hiện Nghị quyết số 07/NQ.HĐQT/2023 ngày 27 tháng 07 năm 2023 của Hội đồng quản trị về việc thông qua danh sách thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ, máy móc thiết bị. Đã thực hiện		

Phần II. Công tác giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty 20223

	Nội dung	Mã số	Đvt	Thực hiện 2022	Kế hoạch Năm 2023	Thực hiện 2023 (*)	TH 2023/ KH năm 2023	TH 2023/ TH 2022
1	Tổng doanh thu		1.000đ	50.643.567	30.700.300	22.526.905	73.4%	44.5%
1.1.	Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh	01	1.000đ	50.070.169	30.600.000	22.265.548		44.5%
1.2.	Doanh thu từ hoạt động tài chính	21	1.000đ	634	300	170		26.8%
1.3.	Thu nhập khác	31	1.000đ	572.764	100.000	261.187		45.6%
2	Chi phí		1.000đ	61.975.235	30.677.200	27.566.208	89.9%	44.5%
2.1.	Giá vốn hàng bán	11	1.000đ	49.954.527	24.560.000	18.210.624		36.5%
2.2.	Chi phí tài chính	22	1.000đ	1.025.818	700.000	591.622		57.7%
2.3.	Chi phí bán hàng	24	1.000đ	-	-	-		
	<i>Tỷ lệ Chi phí bán hàng / Doanh thu từ SXKD</i>		1.000đ	-	-	-		
2.4.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	1.000đ	8.714.578	5.217.200	8.113.366	26.4%	93.1%
	<i>Tỷ lệ Chi phí QLDN / Doanh thu từ SXKD</i>		1.000đ	17.4%		36.4%		209.4%
2.5.	Chi phí khác	32	1.000đ	2.280.312	200.000	650.596		28.5%
3	Lợi nhuận trước thuế TNDN	50	1.000đ	(11.331.668)	23.100	(5.039.303)		
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	1.000đ	(11.331.668)		(5.039.303)		
5	Cơ cấu tài sản			67.608.338	-	56.669.055		83.8%
I.	Tài sản ngắn hạn	100		53.993.961	-	45.768.515		84.8%
	1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		46.424		35.667		
	2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-		-		
	3. Các khoản phải thu	130		43.517.251		38.851.381		
	<i>Trong đó: Dự phòng các khoản phải thu khó đòi</i>	139		(8.955.948)		(10.684.953)		
	4. Hàng tồn kho	140		10.418.672		6.864.467		
	<i>Trong đó: Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</i>	149		-		-		
	5. Tài sản ngắn hạn khác	150		11.614		17.000		
II.	Tài sản dài hạn	200		13.614.377	-	10.900.540		80.1%
	1. Các khoản phải thu dài hạn	210		119.300		119.300		
	2. Tài sản cố định	220		13.495.077	-	10.781.240		
	2.1. Tài sản cố định hữu hình	221		8.361.268		5.647.431		
	2.2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-		-		
	2.3. Tài sản cố định vô hình	227		-		-		
	2.4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		5.133.809		5.133.809		
	3. Bất động sản đầu tư	240		-		-		
	4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-		-		
	5. Tài sản dài hạn khác	260		-		-		
6	Cơ cấu nguồn vốn			67.608.338	-	56.669.055		83.8%
I.	Nợ phải trả	300		39.619.349		33.719.368		85.1%
	<i>Trong đó:</i>							
	a) Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	314		3.478.518		4.437.131		
	b) Vay ngắn hạn và dài hạn	11+334		8.977.000		7.740.000		
II.	Vốn chủ sở hữu	400		27.988.989		22.949.687		82.0%
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		60.000.000		60.000.000		
	<i>Trong đó: Vốn góp của Tổng công ty</i>			29.400.000		29.400.000		
	Quỹ đầu tư phát triển	417		250.864		250.864		
	Quỹ dự phòng tài chính	418						
	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		31.012		31.012		
	Lợi nhuận chưa phân phối	420		(32.902.917)		(37.942.219)		
	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		610.030		610.030		
7	Khả năng thanh toán							
a)	Hệ số khả năng thanh toán hiện hành (lần)			1.36		1.36		99.6%
	(Công thức tính: Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)							
b)	Hệ số khả năng thanh toán nhanh (lần)			1.10		1.15		104.9%
	(Công thức tính: Tiền và các khoản tương đương tiền + các khoản phải thu + các khoản đầu tư ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)							
8	Hiệu quả sử dụng vốn							
a)	Tỷ suất lợi nhuận / vốn chủ sở hữu (ROE)			-40.5%		-21.96%		
	(Công thức tính: Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu)							
	Tỷ suất lợi nhuận / vốn nhà nước			-38.5%		-17.14%		
	(Công thức tính: Lợi nhuận sau thuế / Vốn góp của TCT)							
b)	Hệ số sinh lời tài sản (ROA)			(0.17)		(0.09)		
	(Công thức tính: Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản)							
9	Phân phối lợi nhuận (trích lập quỹ)							
10	Lao động và quỹ lương							

Handwritten signature or mark.

1. Lao động								
a) Số lao động bình quân CNV	người	67	65	64	98.5%	95.5%		
b) Số lao động bình quân VCQL chuyên trách	người	2	1	1	100.0%	50.0%		
c) Số lao động bình quân VCQL không chuyên trách	người	-	-	-				
2. Năng suất lao động bình quân	Trđ/n	15.518	127.169	47.422	37.3%	305.6%		
3. Lương bình quân								
a) Lương bình quân của VCQL chuyên trách	Triệu đồng	13.74	27.08	19.25	71.1%	140.1%		
b) Lương bình quân của VCQL không chuyên trách	Triệu đồng	-	-	-				
c) Lương bình quân của CNV		9.01	9.30	8.36	89.9%	92.8%		

(*) Nguồn số liệu theo Báo cáo kiểm toán độc lập ngày 02 tháng 04 năm 2024. Báo cáo kiểm toán có các điểm loại trừ như sau:

1. Từ trước năm 2015 cho đến thời điểm lập báo cáo này, công ty An Phú chưa điều chỉnh và ghi nhận số liệu theo các quyết định và biên bản ngày 09/09/2014 về chuyển đổi doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước công ty cổ phần dẫn đến số liệu trên báo cáo tài chính (BCTC) cho năm hiện hành vẫn đang thể hiện theo số liệu trước khi xác định giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa. Ngoài ra, công ty còn có các khoản khác cũng chưa điều chỉnh, xử lý tại ngày 31/12/2023 như phải thu về cổ phần hóa, tiền lương chi trả vượt quỹ lương giai đoạn trước cổ phần hóa, phải trả ngắn hạn khác, quỹ khen thưởng phúc lợi, khoản phải thu khách hàng, do các bên liên quan cổ phần hóa nhà nước chưa thống nhất. Các số liệu này sẽ thay đổi khi có biên bản bàn giao và số liệu chính thức được cổ đông và cơ quan có thẩm quyền thông qua.
2. Thư xác nhận công nợ tại ngày 31/12/2023 không được xác nhận đầy đủ, thiếu cơ sở để đánh giá các khoản mục công nợ phải thu, phải trả cũng như ảnh hưởng (nếu có) đến các khoản mục khác trên BCTC.
3. Báo cáo kiểm toán đưa ra vấn đề cần nhấn mạnh: Năm 2023 công ty tiếp tục lỗ 5.039 triệu đồng và lỗ lũy kế là 37.942 triệu đồng; nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn (sau khi trừ các khoản phải thu giai đoạn cổ phần hóa); khả năng hoạt động liên tục của công ty tùy thuộc vào thực hiện kế hoạch của công ty nhằm tạo dòng tiền đáp ứng nhu cầu hoạt động bình thường và thanh toán các khoản nợ đến hạn...

Phần III. Đánh giá của Kiểm soát viên / Người đại diện tham gia Ban Kiểm soát và kiến nghị (nếu có):

Căn cứ theo số liệu của Báo cáo kiểm toán ngày 02/04/2024 trên, tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty như sau:

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của công ty như sau:

+ Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 là 22.933 triệu đồng, đạt 45,3% so với năm 2022 và đạt 74,7% so với kế hoạch. Cụ thể:

Doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh là 22.265 triệu đồng. Trong đó, doanh thu từ dịch vụ sửa chữa là 14.185 triệu đồng, giảm 735 triệu đồng so với năm 2022; doanh thu từ đóng mới tàu là 7.225 triệu đồng, giảm 27.923 triệu đồng so với năm 2022; doanh thu từ hợp tác kinh doanh là 854 triệu đồng, năm 2022 không có doanh thu này. So với doanh thu từ dịch vụ sửa chữa, doanh thu đóng mới tàu năm nay thấp hơn 6.960 triệu đồng, cho thấy việc đóng mới tàu đang gặp khó khăn cần được xem xét, cải thiện.

Doanh thu từ hoạt động tài chính là 0,17 triệu đồng.

Thu nhập khác (thu tiền điện và thu khác) là 667 triệu đồng.

+ Tổng chi phí năm 2023 là 27.566 triệu đồng, bằng 44,5% so với năm 2022 và 89,9% so với kế hoạch. Cụ thể:

Giá vốn hàng bán: 18.210 triệu đồng. Trong đó, giá vốn dịch vụ sửa chữa là 11.165 triệu đồng, chiếm 78,71% doanh thu sửa chữa, tỷ lệ này giảm 10% so với năm 2022; giá vốn đóng mới tàu là 7.045 triệu đồng, chiếm 97,51% doanh thu đóng mới, tỷ lệ này giảm gần 7% so với năm 2022.

Chi phí tài chính (chi phí lãi vay) là 592 triệu đồng, giảm 434 triệu đồng so với năm 2022

Chi phí quản lý doanh nghiệp là 8.113 triệu đồng, giảm 601 triệu so với năm 2022

Chi phí khác là 651 triệu đồng, giảm 1.629 triệu đồng so với năm 2022. Trong chi phí này, phần lớn là các khoản phạt do chậm nộp BHXH và do vi phạm hợp đồng.

+ Lợi nhuận năm 2023: năm 2023 công ty lỗ 5.039 triệu đồng, giảm lỗ 6.292 triệu đồng so với năm 2022. Như vậy, đến 31/12/2023, lợi nhuận chưa phân phối của công ty là âm 32.903 triệu đồng.

- Về tình hình công nợ năm 2023 của công ty :

Theo cơ sở của các ý kiến loại trừ trong báo cáo kiểm toán: Thư xác nhận công nợ tại ngày 31/12/2023 không được xác nhận đầy đủ, khoản mục công nợ thiếu cơ sở để đánh giá cũng như ảnh hưởng (nếu có) của các khoản mục này đến báo cáo tài chính. Ngoài ra, các khoản nợ phải thu đã quá hạn theo hợp đồng đã ký kết nhưng công ty chưa thực hiện đánh giá suy giảm và trích lập dự phòng theo quy định hiện hành làm ảnh hưởng việc đánh giá mức độ tổn thất và khả năng thu hồi công nợ cũng như việc điều chỉnh (nếu có) các khoản mục liên quan trong báo cáo tài chính.

Theo số liệu báo cáo kiểm toán:

+ Tổng các khoản phải thu ngắn hạn đến 31/12/2023 là 38.851 triệu đồng, chủ yếu gồm:

Phải thu ngắn hạn của khách hàng là 9.866 triệu đồng. Theo báo cáo kiểm toán, căn cứ vào biên bản họp của tổ xử lý công nợ của công ty ngày 17/12/2014, trong khoản nợ phải thu này, thì có 1.065 triệu đồng đã được công ty đã ghi nhận doanh thu và phải thu của khách hàng là Công ty Cổ Phần Đóng Tàu và Dịch Vụ Dầu Khí nhưng thực tế khách hàng không xác nhận số dư này. Đến nay, công ty và khách hàng chưa có biên bản chính thức để làm rõ vấn đề này. Ngoài ra, đối với công nợ phải thu của khách hàng, công ty đã trích lập dự phòng nợ khó đòi lũy kế là 5.251 triệu đồng.

Trả trước cho người bán 2.124 triệu đồng. Công ty đã trích lập dự phòng trả trước lũy kế là 1.589 triệu đồng

Phải thu ngắn hạn khác 37.513 triệu đồng; chủ yếu gồm các khoản phải thu về tạm ứng, phải thu trước cổ phần hóa, phải thu lâu năm từ các đối tượng từ tài khoản 131, 141, 331 chuyển sang và tiền lương chi trả vượt quỹ lương được duyệt từ công ty Samco từ các năm trước... (theo báo cáo kiểm toán). Đối với khoản phải thu ngắn hạn này, công ty đã trích lập dự phòng 3.843 triệu đồng.

+ Trong tổng số nợ phải trả 33.719 triệu đồng, thì nợ phải trả người bán là 12.445 triệu đồng (nợ quá hạn chưa thanh toán trên 12 tháng là 5.050 triệu đồng), người mua trả tiền trước 4.356 triệu đồng, thuế và các khoản phải nộp nhà nước 4.437 triệu đồng (trong đó, theo ghi nhận trên sổ sách kế toán của công ty thì tiền thuế nhà đất và tiền thuê đất là 3.852 triệu đồng). Số liệu này lệch với thông báo nợ thuế của cơ quan thuế với số tiền phải nộp là 18.041 triệu đồng, phải trả người lao động 532 triệu đồng, chi phí trả trước ngắn hạn 135 triệu đồng, phải trả ngắn hạn khác 6.961 triệu đồng (trong đó, theo ghi nhận của sổ sách kế toán, công ty còn phải nộp BHXH, YT, TN 3.580 triệu đồng, lệch với Chi tiết kết quả đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ, BNN tháng 12/2023 của cơ quan BHXH, thông báo số tiền nộp thuế là 5.543 triệu đồng)

+ Theo số liệu được trình bày trong phần II trên, thì khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của công ty từ tài sản ngắn hạn (tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn) là 1,36 lần; khả năng thanh toán nhanh là 1,15 lần; hiệu quả sử dụng vốn (tỷ suất Lợi nhuận/Vốn chủ sở hữu) âm 21,96%. Tuy nhiên, theo nội dung của báo cáo kiểm toán về các vấn đề cần nhấn mạnh, thì nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn (sau khi trừ các khoản phải thu giai đoạn cổ phần hóa) do đó khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của công ty từ tài sản ngắn hạn < 1 (nhỏ hơn 1).

Cụ thể tổng dư nợ vay 7.740 triệu đồng của công ty:

STT	Bên cho vay	Số tiền vay (triệu đồng)	Lãi suất (năm)	Tài sản thế chấp	Ghi chú
1	Công Ty Cổ Phần Quê Hương LIBERTY	1.140	9.4%	Tín chấp	Khoản vay đã quá hạn 6 tháng
2	Lê Thị Mỹ Chi	1.000	12%	Tín chấp	Khoản vay đã quá hạn 6 tháng
3	Lê Thị Mỹ Chi	1.000	12%	Tín chấp	
4	Lê Thị Mỹ Chi	4.600	7.5%	Tín chấp	

- Về hàng tồn kho: đến 31/12/2023, giá trị hàng tồn kho là 6.864 triệu đồng, giảm 3.554 triệu đồng so với năm 2022. Trong đó: giá trị nguyên vật liệu là 324 triệu đồng, giá trị dở dang là 6.541 triệu đồng, chiếm 95% giá trị hàng tồn kho. So với năm 2022, giá trị dở dang đã giảm 3.678 triệu đồng.

- Về tình hình đầu tư xây dựng cơ bản: Tại thời điểm 31/12/2023, giá trị xây dựng cơ bản dở dang được ghi nhận 5,134 tỷ đồng.

- Về thu nhập bình quân của người lao động năm 2023 là 8,36 triệu đồng, giảm 7% so với năm 2023.

- Về quyết toán chuyển thể DNNN:

+ Tháng 08/2019 Công ty đã gửi bộ hồ sơ quyết toán Cổ phần hóa cho Chi Cục Tài Chính và đang chờ xem xét.

+ Kiểm toán Nhà nước đã thực hiện kiểm toán quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của Công ty theo Quyết định 1881/QĐ-KTNN ngày 02/12/2019 và Báo cáo kiểm toán được Kiểm toán nhà nước phát hành chính thức ngày 26/5/2020, trong đó kiến nghị một số nội dung: Điều chỉnh sổ kế toán và báo cáo tài chính theo kết quả kiểm toán của KTNN; Kiến nghị về xử lý tài chính: nộp NSNN và điều chỉnh thuế GTGT; Kiến nghị trong chấn chỉnh trong công tác quyết toán vốn tại thời điểm chính thức chuyển sang công ty cổ phần; Hoàn thiện thủ tục và niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán theo quy định.

+ Đến thời điểm Ban kiểm sát làm việc, đơn vị chưa thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị KTNN, các số liệu trên báo cáo tài chính vẫn chưa được điều chỉnh như: các khoản phải thu, phải trả; chưa hạch toán vào KQKD các khoản chi quỹ tiền lương vượt mức công ty mẹ duyệt, quỹ khen thưởng phúc lợi đang thể hiện âm...

Kiến nghị:

- Đối với hoạt động đóng mới tàu, công ty xem xét những khó khăn, hạn chế và cải thiện nhằm tăng doanh thu và giảm giá vốn, chi phí
- Đối với chi phí quản lý doanh nghiệp: đơn vị xem xét và tiết kiệm chi phí, cân đối thu chi để việc sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước, vốn của cổ đông
- Đối với các khoản công nợ và tạm ứng, công ty gửi và thu hồi đầy đủ thư xác nhận công nợ. Với các khoản công nợ quá hạn, công ty đánh giá và trích lập dự phòng theo quy định.
- Đối với các khoản công nợ phải thu, công ty cần rà soát và tích cực đẩy mạnh thu hồi công nợ nhằm hoàn nhập dự phòng, thu hồi vốn.
- Đối với xây dựng cơ bản dở dang, công ty rà soát, kết chuyển chi phí công trình nếu đủ điều kiện theo quy định.
- Đối với các khoản chênh lệch số liệu được ghi nhận trên sổ sách kế toán công ty với số liệu của các cơ quan ban ngành, công ty rà soát đối chiếu, xử lý chênh lệch với các đơn vị có liên quan.
- Đối với hàng tồn kho, đề nghị công ty đẩy mạnh sản xuất để được nghiệm thu sửa chữa, đóng mới tàu nhằm giảm giá trị dở dang.
- Đề nghị công ty tiếp tục thực hiện các kiến nghị của KTNN và hoàn chỉnh hồ sơ quyết toán giá trị phần vốn nhà nước tại thời điểm chính thức chuyển thành công ty cổ phần của công ty theo kiến nghị của KTNN để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt trong thời gian sớm nhất.

Tp.HCM, ngày 29 tháng 5 năm 2024

Nguyễn Phước Bảo Anh

CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐÓNG TÀU AN PHÚ

Số : 01 /TT-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp.HCM, ngày 29 tháng 05 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty như sau:

Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty do Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ Tin học Moore AISC kiểm toán với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023	01/01/2023
1	Tổng tài sản	56.669.054.421	67.608.338.830
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	22.949.686.492	27.988.989.098
		Năm 2023	Năm 2022
3	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh	22.265.548.394	50.070.169.189
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(4.649.894.155)	(9.624.120.215)
5	Lợi nhuận trước thuế	(5.039.302.606)	(11.331.667.866)
6	Lợi nhuận sau thuế	(5.039.302.606)	(11.331.667.866)

Toàn văn bản nội dung của Báo cáo tài chính năm 2023 và Báo cáo kiểm toán đã được đăng tải trên Website của Công ty: <http://www.dongtauanphu.com.vn/tin-cong-ty.html>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



PHAN NGHĨA BÌNH

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi/ bổ sung và trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định tại Đại hội

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2023;
trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2024 và các vấn đề khác

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 03/2023/QĐ-ĐHCD ngày 28/04/2023 của Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

Căn cứ đề nghị của Ban kiểm soát về việc lựa công ty kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2024,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 các vấn đề sau:

1. Phân phối lợi nhuận, chi thù lao và trích lập các quỹ năm 2023

a. Trích lập các quỹ

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế 2023		(5.039.302.606)
2	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển	10%	Không trích
3	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	5%	Không trích
4	Lợi nhuận chưa phân phối (4) = (1)-(2)-(3)		(5.039.302.606)
5	Chia cổ tức cho Cổ đông		Không chia
6	Lợi nhuận để lại (6) = (4)-(5)		(5.039.302.606)

b. Tiền lương của Ban điều hành

Tổng tiền lương của Ban điều hành (Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng) năm 2023 là: 425.690.125đ

c. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: không chi thù lao

2. Phân phối lợi nhuận, chi thù lao và trích lập các quỹ năm 2024

a. Trích lập các quỹ

Căn cứ vào kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và tình hình hiện tại của công ty, dự kiến không trích lập các quỹ năm 2024.

b. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát: không chi thù lao

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi/ bổ sung và trình ĐHCD xem xét quyết định tại Đại hội

3. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Moore AISC kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHAN NGHĨA BÌNH

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh một số điều khoản thuộc
Điều lệ Tổ chức Hoạt động Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú (2023);

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024 về việc điều chỉnh một số điều khoản thuộc Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty như sau:

1. Điều chỉnh khoản 1 Điều 32

Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban Kiểm soát phải có hơn một nửa số Kiểm soát viên thường trú tại Việt nam. Ban kiểm soát bầu một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Trưởng Ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

2. Điều chỉnh khác

Thay đổi cụm từ: “*Giám đốc điều hành*” và “*Tổng Giám đốc điều hành*” thành cụm từ “*Tổng Giám đốc*” tại các Điều 14, 23, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 34, 35, 36, 37, 38, 46, 49.

Đính kèm dự thảo Điều lệ đã được điều chỉnh

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi/ bổ sung và trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định tại Đại hội

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.
Trân trọng./.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHAN NGHĨA BÌNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐÓNG TÀU AN PHÚ**

Số: 04 /TT-2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung, miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2019-2024 và bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 -2029

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đóng tàu An Phú.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú (2023);

Căn cứ Nghị quyết số 04/NQ.HĐQT/2023 ngày 10/7/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đóng tàu An Phú về việc bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ.HĐQT/2023 ngày 11/7/2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần đóng tàu An Phú, thông qua đơn từ nhiệm của Vũ Huy Hoàng – Thành viên Hội đồng quản trị, giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đóng tàu An Phú (“HĐQT”) kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đóng tàu An Phú (“ĐHĐCĐ”) xem xét, biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

1. Về miễn nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT

Thông nhất bổ sung ông Phạm Thành Nhơn là thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019-2024, theo Nghị quyết số 04/NQ.HĐQT/2023 ngày 10/7/2023.

Thông nhất miễn nhiệm ông Vũ Huy Hoàng là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024, theo Nghị quyết số 04/NQ.HĐQT/2023 ngày 11/7/2023.

2. Về miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024:

2.1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT:

- Ông Phan Nghĩa Bình – Chủ tịch HĐQT;
- Ông Phạm Thành Nhơn – Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn An Đạt – Thành viên HĐQT.

Lý do: kết thúc nhiệm kỳ

Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi/ bổ sung và trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định tại Đại hội

2.2. Miễn nhiệm thành viên BKS:

- Ông Nguyễn Phước Bảo Anh – Trưởng BKS;
- Bà Trần Thanh Thúy – Kiểm soát viên;
- Ông Đặng Duy Vinh – Kiểm soát viên.

Lý do: kết thúc nhiệm kỳ

3. Bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2024-2029:

3.1. Bầu thành viên HĐQT như sau:

- Nhiệm kỳ: 2024 – 2029
- Số lượng thành viên HĐQT của nhiệm kỳ: 05 thành viên
- Phương thức ứng cử, đề cử, bầu cử được quy định tại Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty cổ phần Đóng tàu An Phú nhiệm kỳ 2024 - 2029.

3.2. Bầu thành viên BKS như sau:

- Nhiệm kỳ: 2024 – 2029
- Số lượng thành viên BKS của nhiệm kỳ: 03 thành viên
- Phương thức ứng cử, đề cử, bầu cử được quy định tại Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty cổ phần Đóng tàu An Phú nhiệm kỳ 2024 - 2029.

Căn cứ theo khoản 3 điều 154 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020: “Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc”, do đó các thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2019-2024 sẽ chính thức miễn nhiệm sau khi ĐHĐCĐ bầu ra HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2024-2029.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.



Ghi chú: Tài liệu này có thể được sửa đổi/ bổ sung và trình ĐHĐCĐ xem xét quyết định tại Đại hội

Tp.HCM, ngày 29 tháng 05 năm 2024

**QUY CHẾ THAM GIA ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÓNG TÀU AN PHÚ
NHIỆM KỲ 2024 -2029**

I. Căn cứ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú (2023);

Căn cứ tình hình thực tế tại đơn vị,

II. Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng, dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Đóng Tàu An Phú và ổn định hoạt động kinh doanh của Công ty.

III. Đề cử, ứng cử thành viên hội đồng quản trị (HĐQT):

1. Số lượng thành viên HĐQT bầu cử tại đại hội 2024: là 05 thành viên
2. Nhiệm kỳ: là 05 năm (2024-2029).
3. Số lượng ứng cử viên HĐQT: Không hạn chế
4. Điều kiện đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

- từ 10% đến dưới 20% được đề cử một (01) ứng viên;
- từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

- từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- từ 80% trở lên được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

5. Tiêu chuẩn ứng cử viên:

- Là cổ đông hoặc người được cổ đông đề cử;
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của Công ty.
- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.

IV. Đề cử, ứng cử Ban kiểm soát (BKS):

1. **Số lượng thành viên BKS bầu cử tại đại hội 2024:** là 03 thành viên.
2. **Nhiệm kỳ:** 05 năm (2024-2029).
3. **Số lượng ứng cử viên BKS:** Không hạn chế.
4. **Điều kiện đề cử, ứng cử vào Ban kiểm soát:**

Các cổ đông có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban Kiểm Soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết :

- từ 10% đến dưới 20% được đề cử một (01) ứng viên;
- từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- từ 50% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

5. Tiêu chuẩn ứng cử viên:

- Không thuộc đối tượng không được thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm

làm thành viên Ban kiểm soát;

- Không phải là người có liên quan với các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của công ty;
- Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

V. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử HĐQT/BKS:

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử bao gồm

- Đơn ứng cử, đề cử tham gia HĐQT/BKS (theo mẫu);
- Giấy ủy quyền hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác để đề cử)
- Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao có công chứng còn hiệu lực các giấy tờ sau của ứng viên: CCCD/Hộ chiếu, hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú, các bằng cấp chứng nhận trình độ chuyên môn.

2. Thời gian gửi hồ sơ đề cử, ứng cử

Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử cần được gửi về Công ty trước **17h00 ngày 15/06/2024**, theo địa chỉ sau đây:

Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú (gửi cho Bà Ngô Lệ Thanh)

- Địa chỉ: Địa chỉ: 18 Đào Trí, phường Phú Thuận, Quận 7, Tp.HCM
- Điện thoại: 0908 126 399 Fax: (08) 38 733 038
- Email: ketoantruong@dongtauanphu.com.vn

Chỉ những hồ sơ ứng cử và đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử, đề cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện và tiêu chuẩn của HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên để công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHAN NGHĨA BÌNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 05 năm 2024

**THẺ LỆ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
nhiệm kỳ 2024-2029
(theo hình thức bầu dồn phiếu)**

1. Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Điều lệ Công ty Cổ phần đóng tàu An Phú.

2. Mục tiêu:

- Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các quy định tại Việt Nam;
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của Đại hội đồng cổ đông.

3. Đối tượng thực hiện bầu cử:

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty Cổ phần đóng tàu An Phú chốt ngày 28/05/2024) có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

4. Số lượng và nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT): 05 thành viên;
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát (BKS): 03 thành viên;
- Nhiệm kỳ HĐQT và BKS: 5 năm (2024-2029)

5. Phương thức bầu cử:

- Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3, Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được hình thành theo nguyên tắc sau: Dựa trên đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông để lựa chọn các ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đáp ứng các tiêu chuẩn quy định trong Điều lệ và Quy chế đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần đóng tàu An Phú;

- Mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham gia Đại hội được phát một phiếu bầu Hội đồng quản trị và một phiếu bầu BKS cho toàn bộ số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

- Cổ đông lựa chọn **tối đa 5 thành viên** trong số các ứng cử viên HĐQT và lựa chọn **tối đa 3 thành viên** trong số các ứng cử viên BKS. **Cổ đông phải ghi rõ Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên mà mình lựa chọn và gạch lên cả họ và tên của ứng cử viên không chọn;**

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu bằng tổng số cổ phần đại diện sở hữu (bao gồm sở hữu và ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu cử của HĐQT hoặc BKS. Theo đó, cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần đại diện sở hữu của Cổ đông x Số lượng thành viên bầu vào HĐQT hoặc BKS.

- Cụ thể:

+ *Đối với bầu HĐQT:*

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần đại diện sở hữu của Cổ đông x 5.

+ *Đối với bầu BKS:*

Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông = Tổng số cổ phần đại diện sở hữu của Cổ đông x 3.

- Cổ đông có thể chia số phiếu bầu của mình để bầu cho các ứng cử viên HĐQT hoặc BKS mà mình lựa chọn với số phiếu bầu khác nhau với điều kiện tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên đó **không được cao hơn tổng số phiếu bầu của mình có.**

- Trường hợp cổ đông có sự nhầm lẫn khi ghi Phiếu bầu HĐQT hoặc BKS và chưa bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu để được đổi lại Phiếu bầu.

- Các ví dụ về nguyên tắc bầu dồn phiếu:

+ Ví dụ cổ đông sở hữu hoặc đại diện sở hữu tại đại hội là 1.000 cổ phần, thì quyền bầu Hội đồng quản trị là tổng số phiếu bầu của cổ đông khi thực hiện bầu cho HĐQT là 1.000 CP x 5 người = 5.000 phiếu bầu.

+ Cổ đông có thể bầu cho các ứng cử viên HĐQT mà mình lựa chọn với số phiếu bầu cụ thể như sau:

Nếu chỉ có 5 ứng cử viên và bầu cho tất cả các ứng viên bằng nhau:

- Ứng cử viên 1: 1.000 phiếu bầu
- Ứng cử viên 2: 1.000 phiếu bầu
- Ứng cử viên 3: 1.000 phiếu bầu

• Ứng cử viên 4: 1.000 phiếu bầu

• Ứng cử viên 5: 1.000 phiếu bầu

Cộng: 5.000 phiếu bầu

Hoặc nếu là 6 ứng cử viên, bầu 5 ứng viên:

• Ứng cử viên 1: 2.500 phiếu bầu

• Ứng cử viên 2: 1.000 phiếu bầu

• Ứng cử viên 3: 500 phiếu bầu

• ~~Ứng cử viên 4: ————— phiếu bầu~~

• Ứng cử viên 5: 500 phiếu bầu

• Ứng cử viên 6: 500 phiếu bầu

Cộng: 5.000 phiếu bầu

Hoặc nếu là 6 ứng cử viên, bầu 4 ứng viên:

• Ứng cử viên 1: 2.500 phiếu bầu

• Ứng cử viên 2: 1.000 phiếu bầu

• Ứng cử viên 3: 500 phiếu bầu

• ~~Ứng cử viên 4: ————— phiếu bầu~~

• ~~Ứng cử viên 5: ————— 500 phiếu bầu~~

• Ứng cử viên 6: 1.000 phiếu bầu

Cộng: 5.000 phiếu bầu

+ Tương tự đối với việc bầu Ban kiểm soát, vẫn thực hiện như ví dụ nêu trên.

Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu bầu không do Công ty phát hành; ghi thêm tên ứng viên khác, thông tin, ký hiệu khác. Phiếu bị gạch xóa, sửa chữa, rách, không còn nguyên vẹn. Phiếu bầu không thể hiện rõ ràng ý kiến của cổ đông, không bầu cho ứng viên nào hoặc gạch hết các ứng viên.

6. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS:

- Người trúng cử thành viên HĐQT và thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.

- Cụ thể: Đối với HĐQT, số thành viên bầu quy định là 5;

Đối với BKS, số thành viên bầu quy định là 3;

- Trường hợp có những ứng cử viên đạt tỷ lệ % số cổ đông tín nhiệm ngang nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.

7. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: số phiếu bầu hợp lệ, số phiếu bầu không hợp lệ; số phiếu bầu và tỉ lệ % phiếu bầu trên tổng số phiếu bầu hợp lệ của từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

8. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu: Sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024.

9. Hiệu lực thi hành:

Thế lệ bầu cử này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông và lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông trước khi tiến hành bầu cử.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



PHAN NGHĨA BÌNH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

....., ngày tháng năm 2024

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÓNG TÀU AN PHÚ
(Trường hợp một cổ đông ủy quyền)

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú

Tôi/Chúng tôi là:
CMND/HC/GĐKDN số: cấp ngày: tại:
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức)
Địa chỉ:
Điện thoại:
Số cổ phần sở hữu/đại diện sở hữu: cổ phần
(Bằng chữ:)

Ủy quyền cho:
Họ và tên:
CMND/HC số: cấp ngày: tại:
Địa chỉ:
Điện thoại:
Số cổ phần ủy quyền: cổ phần
(Bằng chữ:)

Thay mặt tôi/chúng tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú, thực hiện các quyền và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông (với toàn bộ số cổ phần tôi/chúng tôi ủy quyền).

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.

Người ủy quyền và người nhận ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cổ đông ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

....., ngày tháng năm 2024.

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÓNG TÀU AN PHÚ
(Trường hợp nhóm cổ đông ủy quyền)

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú

Chúng tôi bao gồmcổ đông (theo danh sách đính kèm) hiện đang sở hữu/đại diện sở hữu:.....cổ phần của Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú/
(Bằng chữ:)

Ủy quyền cho:

Họ và tên:
CMND/HC số:..... cấp ngày:..... tại:.....
Địa chỉ:
Điện thoại:
Số cổ phần ủy quyền:cổ phần
(Bằng chữ:)

Thay mặt chúng tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Đóng tàu An Phú, thực hiện các quyền và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông (với toàn bộ số cổ phần chúng tôi ủy quyền).

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.

Người ủy quyền và người nhận ủy quyền hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Đại diện nhóm cổ đông ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))



DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN CHO ÔNG/BÀ.....
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÓNG TÀU AN PHÚ
NGÀY 18/06/2024

Stt	Tên cổ đông	Số, ngày và nơi cấp CMND/HC/ ĐKDN	Địa chỉ	Tổng số cổ phần sở hữu	Ký xác nhận
01		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
02		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
03		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
04		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
05		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
06		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
07		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
08		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
09		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
10		Số: Ngày cấp: Nơi cấp:			
Tổng					

THE END

